

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG VẬN TẢI QUẢNG NAM
Năm báo cáo: 2019

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty CP Công trình Giao thông Vận tải Quảng Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4000390766
- Vốn điều lệ: 27.000.000.000 đồng
- Vốn chủ sở hữu: 44.306.542.742 đồng
- Địa chỉ: Số 10 Nguyễn Du, P. An Mỹ, TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
- Số điện thoại: 0235.3851734
- Số fax: 0235.3852098
- Website: cotracogna.vn
- Mã cổ phiếu: QTC

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty CP công trình giao thông vận tải Quảng Nam có bề dày trong quá trình hoạt động và phát triển. Tiền thân của Công ty là Công trường 1/5 và Công trường 2/9, được hình thành từ những năm 1972 và 1973, để phục vụ chiến đấu.

Sau ngày đất nước được giải phóng (1975), Công trường 2/9 được đổi tên thành Công ty cầu đường III và Công trường 1/5 được đổi tên thành Công ty cầu đường I, thuộc Sở giao thông vận tải Quảng Nam – Đà Nẵng (QN – ĐN).

Theo chủ trương sắp xếp lại hoạt động sản xuất kinh doanh của Ngành, ngày 02/07/1992, UBND tỉnh QN – ĐN hợp nhất Công ty cầu đường III- đóng tại Trà My tỉnh Quảng Nam với Công ty cầu đường I thành Công ty Xây dựng và quản lý đường bộ số 1- thuộc Sở giao thông vận tải QN – ĐN.

Sau khi Tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng được tách thành hai đơn vị hành chính (1997), căn cứ vào năng lực thiết bị và đội ngũ CBCNV, ngày 22/12/1997 UBND tỉnh Quảng Nam đã Quyết định thành lập Công ty Quản lý và Xây dựng đường bộ Quảng Nam từ Công ty Xây dựng và quản lý đường bộ số 1.

Thực hiện chủ trương cổ phần hoá Doanh nghiệp Nhà nước của Thủ Tướng Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Nam đã có quyết định số 5233/QĐ-UB ngày 27/11/2003 về việc chuyển đổi Công ty Quản lý và Xây dựng đường bộ Quảng Nam hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, với tên gọi: Công ty CP Công trình giao thông vận tải Quảng Nam.

Ngày 02/01/2004, Công ty CP Công trình giao thông vận tải Quảng Nam chính thức hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3303070058 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp với vốn điều lệ là 12.000.000.000 đồng, trong đó, tỷ lệ vốn nắm giữ của Nhà nước là 53,8 %.

Ngày 26/12/2006, chuyển giao phần vốn Nhà nước từ UBND tỉnh Quảng Nam về Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước theo Quyết định số 151/2005/QĐ-TTg ngày 20/06/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 16/01/2009 Cổ phiếu Công ty cổ phần công trình giao thông vận tải Quảng Nam đã chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sàn giao dịch thuộc Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu : QTC.



Ngày 19/08/2014 Công ty phát hành thành công 1.500.000 cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, nâng vốn điều lệ sau khi phát hành lên 27.000.000.000 đồng.

Ngày 04/09/2014 theo Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 62/2008/GCNCP-VSD-1, thay đổi lần thứ 1 ngày 29/08/2014 của Trung tâm lưu ký chứng khoán, Công ty CP Công trình giao thông vận tải Quảng Nam thông báo thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu từ 1.200.000 cổ phiếu lên 2.700.000 cổ phiếu.

Ngày 15/09/2014 Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội thông báo ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu niêm yết bổ sung 1.500.000 cổ phiếu là ngày 01/10/2014.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

Ngành chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, giao thông đường bộ, thủy lợi, thủy điện, các công trình công cộng).

Các ngành khác:

Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao.

Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Chi tiết: Lập dự án, lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công và dự toán các công trình xây dựng, công trình giao thông; Giám sát công trình đường bộ; Thí nghiệm và kiểm định chất lượng công trình).

Lắp đặt hệ thống điện.

Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí.

Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: thăm dò, khai thác và sản xuất các loại vật liệu phục vụ sửa chữa và xây dựng hệ thống giao thông đường bộ).

Hoạt động tư vấn quản lý (Chi tiết: Quản lý, khai thác và duy tu các công trình giao thông đường bộ).

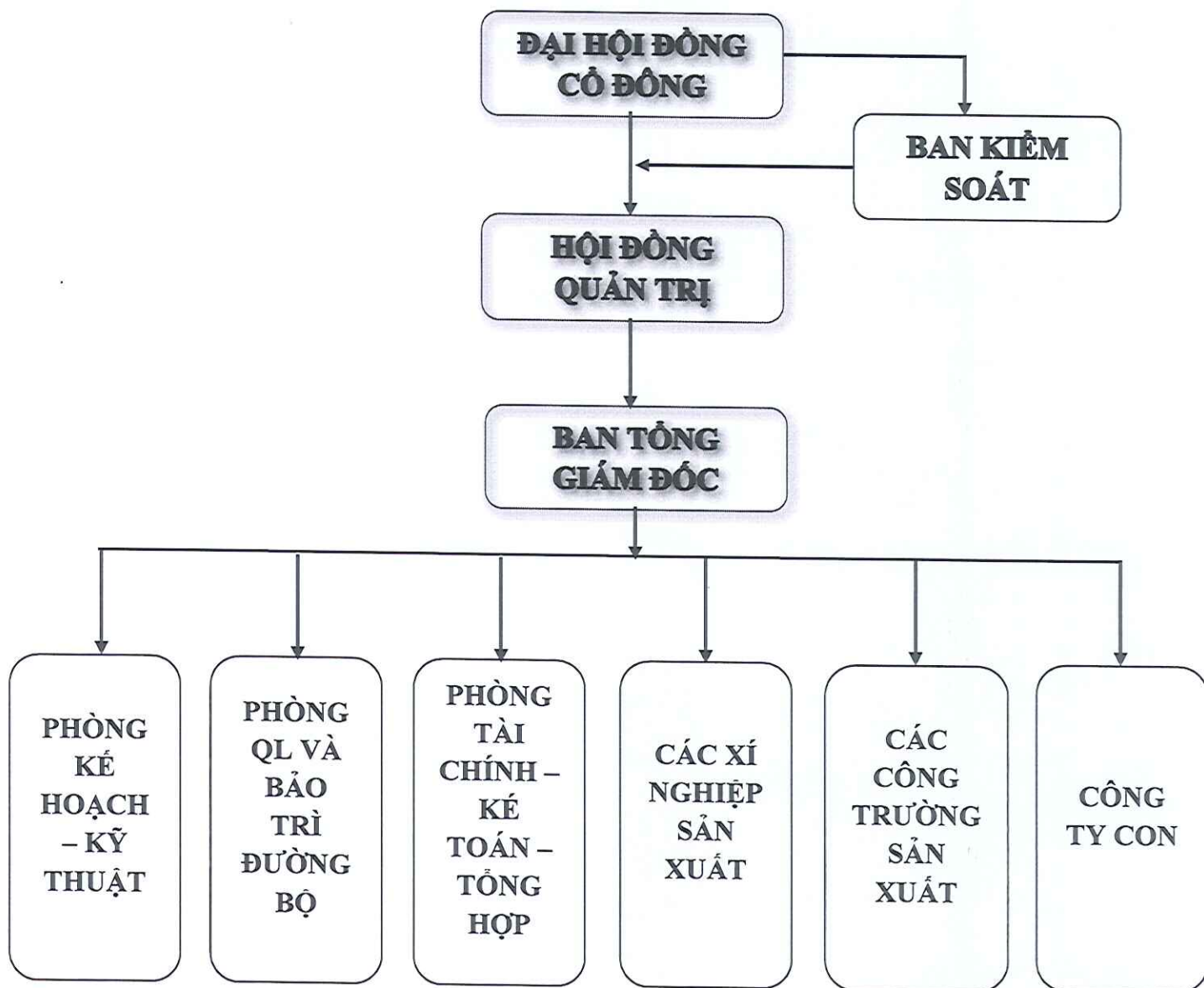
Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.

Địa bàn kinh doanh: tại tỉnh Quảng Nam và các tỉnh khác khi có công trình

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị: Trực tuyến- chức năng

Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty con: Công ty TNHH MTV Sửa chữa và Xây dựng đường bộ số 1

Địa chỉ: Số 10 Nguyễn Du, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:

Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Xây dựng công trình dân dụng, giao thông đường bộ, thủy lợi, thủy điện, các công trình công cộng).

Hoạt động tư vấn quản lý: Quản lý, khai thác và duy tu các công trình giao thông đường bộ

Vốn điều lệ thực góp: 3.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của công ty tại Công ty con: 100% vốn điều lệ.

4. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Xây dựng công ty ngày càng phát triển bền vững theo phương châm tối đa hóa hiệu quả sử dụng vốn, nâng cao thu nhập cho người lao động, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với nhà nước.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Với định hướng phát triển thương hiệu Công ty theo hướng: “Uy tín- chất lượng- hiệu quả”.

Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: Đề công ty phát triển một cách bền vững thì công tác xây dựng môi trường làm việc cũng luôn được chú trọng: Hàng năm công ty thường xuyên lập kế hoạch an toàn vệ sinh lao động, mua sắm bảo hộ lao động, thực hiện công tác quan trắc môi trường tại nơi sản xuất. Bên cạnh đó, công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ và khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động nhằm mục đích cải thiện môi trường làm việc và giảm nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp và tai nạn lao động trong xây dựng và sản xuất.

5. Các rủi ro

Xây dựng cơ bản nói chung và xây dựng các công trình giao thông nói riêng là một trong những lĩnh vực có vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế xã hội của cả nước.

Bên cạnh những thuận lợi, các doanh nghiệp xây dựng công trình giao thông gặp không ít khó khăn, bởi các nguyên nhân khách quan:

Thời gian triển khai các công trình giao thông thường kéo dài nên dễ chịu tác động của sự thay đổi về cơ chế, chính sách...và từ đó ảnh hưởng đến quá trình triển khai dự án.

Công tác giải phóng mặt bằng chậm, kéo dài thời gian thực hiện dự án.

Sự trượt giá của đồng tiền dẫn đến giá cả các loại vật liệu tăng theo thời gian, mức chi phí của công trình tăng cao so với thời điểm trúng thầu.

Việc giải ngân vốn chậm ảnh hưởng lớn đến tiến độ công việc, gây khó khăn về tài chính cho doanh nghiệp làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Sự cạnh tranh của các đơn vị cùng ngành ngày càng gay gắt.

Ngoài các khó khăn đã trình bày trên, những rủi ro bất khả kháng cũng có thể xảy ra, như thời tiết bất lợi, lũ lụt, mưa bão...làm sập nhà cửa, cuốn trôi các phương tiện thi công, làm hư hỏng và thiệt hại các công trình đang thi công dở dang, ảnh hưởng đến tiến độ thi công và hiệu quả kinh doanh.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2019 với quyết tâm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra, dưới sự lãnh đạo xuyên suốt của HĐQT và điều hành nhạy bén sáng tạo có trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc đã cùng với tập thể người lao động đạt được một số kết quả như sau:

- + Tổng doanh thu thực hiện đạt 163.69 tỷ đồng bằng 109.6% so với năm 2018
- + Lợi nhuận sau thuế là: 5,96 tỷ đồng đạt 73,1% so với năm 2018
- + Thu nhập bình quân của người lao động 9,9 triệu đồng/người/tháng.
- + Thực hiện kịp thời đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động.
- + Các khoản đã nộp ngân sách Nhà nước và Thuế là 23,3 tỷ đồng.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng trong năm tài chính và đến ngày lập các Báo cáo tài chính này gồm có:

| Hội đồng quản trị | | |
|--|---------------|-----------------------------|
| - Ông Nguyễn Văn Sỹ | Chủ tịch | Bổ nhiệm lại ngày 11/7/2019 |
| - Ông Nguyễn Tuấn Anh | Phó CT | Bổ nhiệm lại ngày 11/7/2019 |
| - Ông Nguyễn Cao Cường | Thành viên | Bổ nhiệm lại ngày 11/7/2019 |
| - Ông Đoàn Văn Dũng | Thành viên | Bổ nhiệm lại ngày 11/7/2019 |
| - Ông Lê Văn Xí | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 11/7/2019 |
| Ban kiểm soát | | |
| - Ông Lê Ngọc Hưng | Trưởng ban | Bổ nhiệm lại ngày 28/6/2019 |
| - Ông Nguyễn Văn Hiếu | Thành viên | Bổ nhiệm lại ngày 28/6/2019 |
| - Bà Nguyễn Thị Ngọc Lễ | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 28/6/2019 |
| Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng | | |
| - Ông Nguyễn Tuấn Anh | Tổng Giám đốc | Bổ nhiệm lại ngày 11/7/2019 |
| - Ông Nguyễn Cao Cường | Phó TGD | Bổ nhiệm lại ngày 11/7/2019 |
| - Ông Nguyễn Văn Sỹ | Phó TGD | Bổ nhiệm lại ngày 11/7/2019 |
| - Ông Đặng Thọ | Phó TGD, KTT | Bổ nhiệm lại ngày 11/7/2019 |

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong HĐQT, BKS, Ban điều hành:

Ông Nguyễn Tuấn Anh – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc

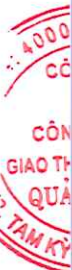
| | | |
|---|------------------------------------|---|
| - | Giới tính | : Nam |
| - | CMND | : 205658885 Công an Quảng Nam cấp |
| - | Ngày tháng năm sinh | : 04/06/1968 |
| - | Nơi sinh | : Vĩnh Yên-Vĩnh Phúc |
| - | Quốc tịch | : Việt Nam |
| - | Dân tộc | : Kinh |
| - | Quê quán | : Bình Giang, Thăng Bình, Quảng Nam |
| - | Địa chỉ thường trú | : Số 23 Phan Tứ - TP Tam Kỳ - Quảng Nam |
| - | Số điện thoại liên lạc ở cơ quan | : 02353. 851 734 |
| - | Trình độ văn hoá | : 12/12 |
| - | Trình độ chuyên môn | : Cử nhân kinh tế, kỹ sư cầu đường. |
| - | Chức vụ công tác hiện nay | : PCT HĐQT, TGD |
| - | Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác | : Bí thư Đảng ủy. |
| - | Quá trình công tác | : |



| | | |
|--|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> • Từ 1989-1997: Đội xe máy - Đoàn quản lý giao thông đường bộ Quảng Nam. • Từ 1997-2001: Phòng Vật tư xe máy - Công ty Quản lý và XD đường bộ Quảng Nam. • Từ 2001-01/2004: Đội Sản xuất vật liệu - Công ty quản lý và XD đường bộ Quảng Nam. • Từ 01/2004-01/2006: Trưởng phòng TC-KT Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam . • Từ 01/2006-3/2008 : Trưởng phòng TC-KT, Kế toán trưởng công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam • Từ 04/2008 đến 12/2013: TV HĐQT, Phó tổng giám đốc kiêm kế toán trưởng Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam. • Từ 01/2014-26/06/2014: TV HĐQT, Phó tổng giám đốc Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam. • Từ 26/06/2014 – 28/06/2016: Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam. • Từ 28/06/2016 đến nay: PCT HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP công trình GTVT Quảng Nam. | | |
| - | Bằng cấp | : Cử nhân kinh tế, CN chính trị, KS cầu đường. |
| - | Hành vi vi phạm pháp luật | : Không |
| - | Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty | : Không |
| - | Tỉ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân | : 30.600 cổ phần (chiếm 1,13% VDL) |
| | | |

Ông Nguyễn Văn Sỹ –Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nam
- CMND : 205766709 Công an Quảng Nam cấp
- Ngày tháng năm sinh : 20/11/1977
- Nơi sinh : Duy Nghĩa - Duy Xuyên - Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Duy Nghĩa - Duy Xuyên - Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : 26 Lê Quang Sung – TP. Tam Kỳ - Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 0982442115
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ Sư



- Chức vụ công tác hiện nay : Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác : Phó bí thư Đảng ủy
- Quá trình công tác :
- Năm 1997 - 2002 học đại học kỹ thuật Đà Nẵng
- Năm 2002 - 2004 công tác kỹ thuật tại công ty CP XD giao thông Quảng Nam
- Năm 2005 - nay công tác tại công ty CP công trình GTVT Quảng Nam
- Từ ngày 26/4/2014 – 01/4/2016: Thành viên HĐQT
- Từ 01/4/2016-28/6/2016: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc
- Từ 28/6/2016 đến nay: Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ khác: Phó Bí thư Đảng Ủy
- Bằng cấp : Kỹ sư
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 4.612 cổ phần chiếm 0,17% (VĐL)
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty (nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

Ông Nguyễn Cao Cường– UVHĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

- Giới tính : Nam
- CMND : 205427600, CA Quảng Nam cấp.
- Ngày tháng năm sinh : 03/01/1975
- Nơi sinh : Tam Đàn-Phú Ninh-Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Tam Đàn - Phú Ninh - Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : 23 Trần Văn Giáp, TP. Đà Nẵng
- Số điện thoại liên lạc : 0913.480.829

- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cầu đường
- Chức vụ công tác hiện nay : Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác : .
- Quá trình công tác :
- Năm 1998 – 31/12/2003: Nhân viên phòng kế hoạch - kỹ thuật Công ty Quản lý và Xây dựng đường bộ Quảng Nam.
- Từ 01/01/2004 – 31/12/2006: Phó phòng kế hoạch - kỹ thuật – kinh doanh Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
- Từ 01/05/2007 đến 6/2011: TV HĐQT, Trưởng phòng KH-KT-KD Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
- Từ 6/2011 đến 04/2013: Phó Tổng giám đốc công ty kiêm trưởng phòng Kế hoạch- Kỹ thuật.
- Từ 05/2013-26/06/2014: Phó Tổng giám đốc công ty Công ty CP công trình GTVT Quảng Nam.
- Từ 26/06/2014: TV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP công trình GTVT Quảng Nam .
- Bằng cấp : Đại học
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 7.200 cổ phần, chiếm 0.27 % VĐL
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty (nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

Ông Đoàn Văn Dũng

- Giới tính : Nam
- CMND : 205074396, CA Quảng Nam cấp.
- Ngày tháng năm sinh : 21/06/1981
- Nơi sinh : Tam An, Phú Ninh, Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Tam An, Phú Ninh, Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : Tam An, Phú Ninh, Quảng Nam

- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 0905 101 628
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cầu đường
- Chức vụ công tác hiện nay : Chỉ huy Trưởng công trường
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác :
- Quá trình công tác :
- Từ T6/2006 - 2011 Công tác tại công ty CP công trình GTVT Quảng Nam
- Từ 2011-T7/2016: Nhân viên Công ty CP công trình GTVT Quảng Nam, học liên thông lên Đại học tại Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng, Thành viên HĐQT công ty (bầu ngày 26/04/2014)
- Từ T01/2016 – nay: Chỉ huy trưởng Công trường, thành viên HĐQT Công ty.
- Bằng cấp : Đại học
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 1.800 cổ phần, chiếm 0.067 % VDL
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty (nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

Ông Lê Văn Xí

- Giới tính : Nam
- CMND : 205475294 do Công an Quảng Nam cấp
- Ngày tháng năm sinh : 01/01/1966
- Nơi sinh : Tam Phước – Phú Ninh – Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Tam Phước – Phú Ninh – Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : Khối 11, P. An Mỹ, TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc : 0982283372
- Trình độ văn hoá : 12/12



- Trình độ chuyên môn : Đại học
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên HĐQT độc lập
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác : Nhân viên hành chính quản trị tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Quảng Nam
- Quá trình công tác :
 - Từ ngày 28/06/2019: Thành viên HĐQT độc lập
- Bằng cấp : Cử nhân tin học
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 26.500 (0,98% VDL)
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty (nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

Ông Đặng Thọ- Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

- Giới tính : Nam
- CMND : 205100947, CA Quảng Nam cấp.
- Ngày tháng năm sinh : 10/09/1973
- Nơi sinh : Quế Thọ, Hiệp Đức, Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quế Thọ, Hiệp Đức, Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : 105- Nguyễn Duy Hiệu - Tam Kỳ - Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc : 0914.068.805
- Trình độ văn hoá : 12/12

1003
CÓI
CÓN
AO TH
QUẢ
1M KỶ

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay : Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác : Bí thư Chi bộ Văn phòng
- Quá trình công tác :
 - Từ 1995 – 5/1998: Nhân viên Tài chính- Kế toán cty Công trình Giao thông KonTum
 - Từ 06/1998 – 12/2003: Nhân viên phòng Tài chính- Kế toán Cty QL và XD đường bộ Quảng Nam.
 - Từ 01/2004 đến 8/2010: Nhân viên phòng Tài chính- Kế toán Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
 - Từ 9/2010- đến 12/2013: Phó phòng Tài chính- Kế toán Công ty CP công trình GTVT Quảng Nam.
 - Từ 1/2014 đến 7/2018: Kế toán trưởng , Trưởng phòng tài chính – Kế toán Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
 - Từ 8/2018 đến nay: Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
- Bằng cấp : Đại học
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 4.545 cổ phần, chiếm 0.16 % VĐL
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty (nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

Ông Lê Ngọc Hưng - Trưởng Ban Kiểm Soát

- Giới tính : Nam
- CMND : 205372957, CA Quảng Nam cấp
- Ngày tháng năm sinh : 25/07/1956
- Nơi sinh : Bình Thuận , TP Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Phường Vĩ Dạ, TP. Huế
- Địa chỉ thường trú : Số 85 Trần Văn Dư, Tam Kỳ, Quảng Nam

907
CÔNG TY
CP
CÔNG TRÌNH
GIAO THÔNG
VẬN TẢI
QUẢNG NAM
- T. Q

- Số điện thoại liên lạc : 0905.086.463
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay :
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác :
- Quá trình công tác :
- Tháng 07/1975 - 09/1976: Tổ trưởng sản xuất, thuộc Công ty Cầu đường III-Sở giao thông vận tải Quảng Nam - Đà Nẵng.
- Tháng 10/1976 - 04/1977: Học nghiệp vụ kỹ thuật cầu đường.
- Tháng 05/1977 – 09/2003: Nhân viên Kế hoạch - Kỹ thuật và học nghiệp vụ quản trị kinh doanh .
- Tháng 10/2003 đến 04/2013: Phó phòng Kế hoạch - Kỹ thuật. Trưởng ban BKS Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam bầu ngày 21/4/2009, (được bổ nhiệm trưởng phòng kế hoạch- kỹ thuật ngày 29/04/2013).
- Từ 05/2013 – 26/4/2016: Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật, Trưởng BKS
- Từ ngày 26/4/16-30/6/16: Trưởng phòng kế hoạch kỹ thuật, Trưởng Ban kiểm soát.
- Từ 01/7/16 đến nay: Trưởng Ban kiểm soát
- Bằng cấp : Cử nhân kinh tế
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Cam kết nắm giữ :
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 1.192 cổ phần, chiếm 0.04 % VDL
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty (nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

Ông Nguyễn Văn Hiếu- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty

- Giới tính : Nam
- CMND : 205141371, CA. Quảng Nam cấp.
- Ngày tháng năm sinh : 01/08/1983

- Nơi sinh : Quế Sơn - Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hương An - Quế Sơn - Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : Hương An - Quế Sơn - Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc : 0919.106.111
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cầu đường
- Chức vụ công tác hiện nay : Trưởng phòng Quản lý và Bảo trì đường bộ
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác : Chủ tịch Công đoàn cơ sở Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam
- Quá trình công tác :
 - Từ T9/2006 đến 26/04/2014 : Công tác tại phòng Kế hoạch – Kỹ thuật thuộc Công ty Cổ phần Công trình GTVT Quảng Nam.
 - Từ 26/04/2014-31/12/2016: Công tác tại phòng Kế hoạch – Kỹ thuật, TV Ban Kiểm Soát
 - Từ 01/01/2017 – nay: Trưởng phòng Quản lý và Bảo trì đường bộ (Do tách phòng KH-KT thành 2 phòng: KH_KT và QL & BT đường bộ), TV Ban Kiểm Soát.
- Bằng cấp : Đại học
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Cam kết nắm giữ : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : Không
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty (nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

Bà Nguyễn Thị Ngọc Lễ- TV Ban Kiểm soát Công ty

- Giới tính : Nữ
- CMND : 201781250 do Công an Đà Nẵng cấp
- Ngày tháng năm sinh : 19/05/1975



- Nơi sinh : Điện Phương – Điện Bàn – Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Điện Phương – Điện Bàn – Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : 59 Ỗ Lan Nguyễn Phi, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng
- Số điện thoại liên lạc : 0983828002
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính kế toán
- Chức vụ công tác hiện nay : TV Ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác : Nhân viên Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước chi nhánh miền Trung.
- Quá trình công tác :
 - Từ ngày 28/06/2019: Thành viên Ban kiểm soát
- Bằng cấp : Đại học
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Cam kết nắm giữ : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : Không
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty (nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

Số lượng cán bộ, nhân viên: Tổng số công nhân viên hiện có đến ngày 31/12/2019 là 93 người. Trong đó, nhân viên gián tiếp là 21 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn

Không có

b. Tình hình thực hiện các dự án

Không đầu tư nên không đánh giá

c. Các công ty con, công ty liên kết

Công ty TNHH MTV Sửa chữa và xây dựng đường bộ số 1.

Doanh thu thực hiện đạt 4,12 tỷ đồng, bằng 26,5 % so với năm 2018.

Lợi nhuận sau thuế 588 triệu, bằng 61,1 % so với năm 2018.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

ĐVT: Đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2018 | Năm 2019 | % Tăng giảm |
|-----------------------------------|-----------------|-----------------|-------------|
| Tổng tài sản | 96.726.501.806 | 70.974.848.553 | -26,62 |
| Doanh thu thuần | 149.083.005.295 | 163.290.542.359 | 9,53 |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 8.334.430.406 | 5.713.180.042 | -31,45 |
| Lợi nhuận khác | 2.068.426.498 | 1.925.195.845 | -6,92 |
| Lợi nhuận trước thuế | 10.402.856.904 | 7.638.375.887 | -26,57 |
| Lợi nhuận sau thuế | 8.145.255.249 | 5.959.118.865 | -26,84 |

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Các chỉ tiêu | Năm 2018 | Năm 2019 | Ghi chú |
|---|----------|----------|---------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn | 1,53 | 1,94 | |
| + Hệ số thanh toán nhanh | 0,81 | 1,44 | |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,49 | 0,38 | |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 0,98 | 0,60 | |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho | 5,04 | 6,42 | |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản | 1,64 | 2,30 | |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 0,055 | 0,04 | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 0,178 | 0,13 | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 0,090 | 0,08 | |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | 0,056 | 0,03 | |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Thông tin về cổ phiếu:

| | |
|----------------------------------|-----------------------------------|
| Ngày giao dịch cổ phiếu đầu tiên | : 16/01/2009 |
| Mã chứng khoán | : QTC |
| Loại cổ phiếu niêm yết | : Cổ phiếu phổ thông |
| Nơi niêm yết | : Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội |
| Mệnh giá | : 10.000 đồng/cổ phiếu |
| Số lượng cổ phiếu | : 2.700.000 cổ phiếu phổ thông |

b. Cơ cấu cổ đông:

Thông tin về cơ cấu cổ đông:

| STT | CƠ CẤU CỔ ĐÔNG | SỐ CỔ PHẦN | TỶ TRỌNG % |
|----------|-----------------------|------------------|-------------|
| | TỔNG CỘNG | 2.700.000 | 100% |
| I | Chi tiết | | |
| 1 | SCIC | 1.452.600 | 54% |
| 2 | Tổ chức nước ngoài | 813.615 | 30% |
| 3 | Tổ chức, cá nhân khác | 433.785 | 16% |

Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

c. Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a. Sử dụng nguyên liệu:

Tác động môi trường liên quan mật thiết với với hoạt động quản lý, sử dụng nguyên vật liệu trong sản xuất của Công ty.

Loại nguyên vật liệu chính trong hoạt động xây dựng của Công ty là nhựa đường, xi măng, sắt, thép, đá dăm... Công ty luôn cố gắng hạn chế đến mức thấp nhất việc thải trực tiếp nguyên vật liệu trực tiếp ra môi trường, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường, gây ảnh hưởng đến người lao động và môi trường sống.

Loại nguyên vật liệu chính trong sản xuất đá của Công ty là vật liệu nổ công nghiệp, sắt, thép phục vụ sửa chữa máy móc... Công ty phối hợp cùng Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam hợp đồng xử lý rác thải công nghiệp và sinh hoạt hàng năm, định kỳ mỗi năm 02 lần. Ngoài ra Người lao động làm tại Mộ Đá còn tham gia các lớp về an toàn vật liệu nổ đảm bảo an toàn tuyệt đối trong công tác sử dụng vật liệu nổ, các loại rác thải đều được tập kết, thu gom và xử lý đúng quy trình không gây ảnh hưởng về môi trường trong khu vực sản xuất cũng như các vùng xung quanh.

b. Tái chế nguyên liệu: Công ty có tái chế BTN một số công trình theo yêu cầu thiết kế của chủ đầu tư.

6.2. Tiêu thụ năng lượng

Dầu diezen: là nguồn năng lượng chính trong việc vận hành máy móc thiết bị phục vụ sản xuất thi công các công trình cũng như sản xuất đá. Công ty tính toán sử dụng hợp lý, tiết kiệm nhằm giảm chi phí sản xuất, giảm gây ô nhiễm môi trường. Ước tính trong năm 2019 công ty đã sử dụng 0,24 triệu lít dầu.

Điện: Là nguồn năng lượng phục vụ cho hệ thống máy móc phục vụ sản xuất đá và phục vụ chiếu sáng, làm việc tại trụ sở văn phòng làm việc và nhà hạt quản lý đường bộ, xí nghiệp sản xuất đá.

Công ty sử dụng điện hợp lý, tiết kiệm.

6.3. Tiêu thụ nước

Do đặc thù của ngành xây dựng cầu đường có địa điểm thi công phân bố rộng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và thường xuyên thay đổi, Công ty sử dụng nguồn nước tự nhiên tại chỗ để phục vụ sản xuất như nước giếng, nước từ kênh mương. Còn nguồn nước sinh hoạt, Công ty sử dụng nước máy do Công ty CP cấp thoát nước Quảng Nam cung cấp.

Công ty luôn quán triệt sử dụng nước tiết kiệm, bảo vệ môi trường nước trong sạch.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Số lượng lao động tại thời điểm 31/12/2019: 93 người

Mức lương bình quân của người lao động: 9,9 triệu đồng/người/tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Chính sách lương: Công ty luôn đảm bảo cho người lao động được hưởng tất cả các chế độ về lương và phụ cấp theo quy định của pháp luật phù hợp với năng lực và trình độ của từng người và điều kiện của Công ty.

Chính sách khen thưởng, phúc lợi: Chính sách khen thưởng được áp dụng gắn liền với kết quả công việc và hiệu quả hoạt động kinh doanh nhằm tạo ra động lực làm việc tích cực cho người lao động. Hàng năm Công ty đều có chế độ thưởng tháng lương 13 và các ngày Lễ, Tết đầy đủ.

Chế độ bảo hiểm xã hội: Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty tuân thủ theo đúng quy định pháp luật, nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho người lao động trong Công ty.

Chính sách khác: Công ty thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. Ngoài ra Công ty còn tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tổ chức đi tham quan du lịch hàng năm cho người lao động trong Công ty.

c. Hoạt động đào tạo người lao động

Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Công ty thực hiện đào tạo các khóa học về an toàn vệ sinh lao động và an toàn sử dụng vật liệu nổ cho người lao động. Ngoài ra để nâng cao năng lực cho cán bộ văn phòng, Công ty luôn cập nhật các kiến thức mới trên các lĩnh vực có liên quan cho người lao động.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Công ty tích cực tham gia ủng hộ các hoạt động hỗ trợ của phường, thành phố, tỉnh nơi Công ty đặt trụ sở như: Ủng hộ các hội nạn nhân chất độc da cam, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, các trung tâm dưỡng lão. Ngoài ra Công ty còn phụng dưỡng 01 mẹ Việt Nam anh hùng.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Khó khăn:

Rào cản gia nhập ngành dễ dàng dẫn đến sự cạnh tranh gay gắt trong công tác đấu thầu tìm việc làm, nhất là hiện nay công tác tổ chức đấu thầu qua mạng dẫn đến sự cạnh tranh ngày càng tăng, Công ty khó làm chủ được kế hoạch sản xuất kinh doanh.



Chi phí nguyên vật liệu, chi phí nhân công tăng nhanh dẫn đến tổng chi phí tăng cao, gây khó khăn lớn trong hoạt động sản xuất.

Chủ đầu tư ngày càng khó khăn về vốn dẫn đến công tác thu hồi nợ khó, quay vòng vốn chậm, chi phí lãi vay tăng cao.

Lĩnh vực đường bộ Nhà nước chủ trương xã hội hóa và chính sách cắt giảm đầu tư công dẫn đến việc tìm việc làm khó khăn.

Thuận lợi:

Thương hiệu của Công ty ngày càng nổi trội trên thị trường. Công ty nhận được sự giúp đỡ từ UBND tỉnh Quảng Nam, Sở Giao thông vận tải Quảng Nam, Tổng cục đường bộ Việt Nam, các Ban QLDA và các huyện trong tỉnh.

Có một đội ngũ cán bộ trẻ, nhiệt huyết, có trình độ chuyên môn cao và ngày càng trưởng thành. Lực lượng công nhân lao động có tay nghề cao.

Công ty có hệ thống máy móc chuyên dùng chất lượng, đầy đủ. Có hệ thống trạm trộn BTN và mỏ đá công suất lớn, đáp ứng được nhu cầu thi công các công trình chuyên ngành hiện nay.

Bộ máy quản lý Công ty năng động, sáng tạo, có trách nhiệm cao trong công việc. và tinh thần đoàn kết, vượt khó của tập thể người lao động.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

+ Doanh thu: 163,7 tỷ đồng, tăng 17% so với kế hoạch

+ Lợi nhuận trước thuế: 7.63 tỷ đồng, giảm 6 % so với kế hoạch

+ Cổ tức năm 2019 là 18%.

+ Thu nhập bình quân của người lao động: 9,9 triệu đồng/người/tháng.

+ Thực hiện kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động,

+ Các khoản thuế và ngân sách đã nộp cho Nhà nước 23,3 tỷ đồng.

+ Công tác xây dựng nhà tình nghĩa, công tác xã hội khác với số tiền hơn 200 triệu đồng.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Giá trị tổng tài sản Công ty tại ngày 31/12/2019: 70,97 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2018 giảm 25,7 tỷ đồng, tương ứng giảm 26,6%. Tài sản Công ty giảm chủ yếu do hàng tồn kho cuối năm giảm mạnh.

Khả năng sinh lời trên tổng tài sản (lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản) năm 2019 là: 0,09 so với năm 2018: 0,08 giảm 0,01. Cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản của công ty duy trì ổn định.

Nợ phải thu của khách hàng tại 31/12/19: 32,7 tỷ đồng đồng so với năm 2018 giảm 2 tỷ đồng, tương ứng giảm 5,74%. Đây chủ yếu là các khoản nợ thi công công trình năm 2019 và sẽ được chủ đầu tư được thanh toán trong năm 2020.

Công tác thu hồi nợ và thanh toán vốn năm 2018 được hơn 197 tỷ đồng.

b. Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả đến 31/12/2019: 26,7 tỷ đồng; chủ yếu là tiền mua vật liệu có thời hạn thanh toán đầu năm 2020, các khoản phải trả cho các đội giao khoán thi công các hạng mục của công ty, chi phí phải trả ngắn hạn và tiền nợ vay ngân hàng. Công ty đã thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Đã kiện toàn lại nhiệm vụ các phòng nghiệp vụ nhằm quản lý tổ chức và theo dõi công việc phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ của từng phòng, sắp xếp lại lao động các xí nghiệp quản lý đường bộ gọn nhẹ, phù hợp với nhiệm vụ được giao.

3907
CÔNG TY
CP
CÔNG TRÌNH
GIAO THÔNG
QUẢNG NAM
KỶ-1

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020: Năm 2020 bên cạnh những thuận lợi về lợi thế thương hiệu và kết quả SXKD từ các năm trước cũng như những khó khăn thách thức trước mắt, Công ty đề ra các chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2020:

- Tổng Doanh thu : 150 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 6,5 tỷ đồng
- Cổ tức trình đại hội : 18%
- Thu nhập bình quân người lao động: 7,8 triệu đồng/người/tháng

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Công ty đã hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam – CN Miền Trung để thực hiện việc kiểm toán tài chính năm 2019. Sau khi thực hiện kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam – CN Miền Trung đã đánh giá hoạt động SXKD và tài chính năm 2019 của Công ty như sau: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019 và các kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2019, phù hợp với chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày báo cáo tài chính”. Những đánh giá của Công ty Kiểm toán đã phản ánh những tín hiệu tích cực, có trách nhiệm trong điều hành sản xuất kinh doanh của lãnh đạo Công ty.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty luôn quan tâm đến vấn đề phát triển bền vững, xây dựng môi trường xanh, sạch đẹp. Trong sản xuất kinh doanh, Công ty luôn luôn đặt vấn đề môi trường lên hàng đầu, có những biện pháp đầy đủ, hiệu quả để không gây tổn hại đến môi trường.

Công ty CP Công trình giao thông vận tải Quảng Nam luôn chú trọng phát triển bền vững, nỗ lực trong công tác nguồn nhân lực, an toàn sức khỏe môi trường và đóng góp an sinh xã hội. Bên cạnh thành tích hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, các tiêu chí tài chính lành mạnh, trách nhiệm môi trường xã hội của Công ty luôn được quan tâm và nâng cao hàng năm.

Về việc tiêu thụ năng lượng, nước trong năm qua Công ty luôn thực hành tiết kiệm các chi phí nhiên liệu, nguyên liệu, vật tư thiết bị, năng lượng phục vụ sản xuất thi công.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công tác phát triển, nâng cao đội ngũ nguồn nhân lực luôn được Công ty đặc biệt quan tâm và là nhân tố quyết định thành bại trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp. Công ty luôn xác định người lao động là tài sản quý giá, là giá trị cốt lõi của doanh nghiệp. Trong những năm qua Công ty luôn thực hiện đầy đủ trách nhiệm đối với người lao động theo quy định của Nhà nước: Tham gia đầy đủ 100% BHXH, BHYT, BHTN, TNLĐ, hỗ trợ xăng xe đi lại, trợ cấp tiền điện thoại, ăn trưa...cho người lao động.

Công ty còn xây dựng chế độ tiền lương, thưởng, chế độ đãi ngộ hợp lý. Ngoài ra, Công ty còn xây dựng môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết, cạnh tranh, thi đua học tập, phát huy khả năng lao động sáng tạo, mang lại hiệu quả sản xuất cao.

Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động, công tác an toàn, môi trường lao động luôn được quan tâm và thực hiện nghiêm túc thông qua việc: Cấp phát đồng phục, bảo hộ lao động, thực hiện các chương trình tập huấn và

56
Y
ĐINH
VẬN
NAD
QU

diễn tập phòng cháy chữa cháy. Ngoài ra Công ty còn tổ chức đi tham quan du lịch hàng năm cho người lao động trong và ngoài nước.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Vấn đề an sinh xã hội, trách nhiệm với cộng đồng luôn nhận được sự quan tâm của toàn xã hội. Công ty CP Công trình giao thông vận tải Quảng Nam bên cạnh đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả cũng luôn đồng hành cùng các vấn đề an sinh xã hội: Năm 2019 Công ty đóng góp khoảng 200 triệu vào các hoạt động như xây nhà tình nghĩa, ủng hộ các hoàn cảnh khó khăn, các hội nạn nhân chất độc da cam, hỗ trợ kinh tế cho địa phương khó khăn....

Ngoài ra hàng năm, người lao động trong công ty còn tham gia vào các phong trào ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt, hiến máu nhân đạo.

Công ty luôn nỗ lực vì sự phát triển chung của xã hội. Trong nhiều năm qua, Công ty có nhiều hành động thiết thực thể hiện trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương. Đó cũng là định hướng xuyên suốt trong quá trình phát triển của Công ty hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019, nay đánh giá lại tình hình hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2019 như sau:

Năm 2019, HĐQT hoạt động và tổ chức hoạt động đúng Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty, tuy có nhiều vấn đề bất lợi phát sinh trong quá trình sản xuất song HĐQT đã có những giải pháp hữu hiệu điều hành hoạt động SXKD đạt hiệu quả cao, đảm bảo nguồn tài chính Công ty bền vững, bảo toàn vốn cho cổ đông, các chỉ tiêu kinh tế-xã hội được đảm bảo.

Đảm bảo đủ việc làm, nâng cao mức thu nhập cho người lao động, thực hiện nộp thuế đầy đủ theo quy định của pháp luật, đồng thời đã thực thi đúng quyền hạn nhiệm vụ của mình trong chiến lược SXKD của Công ty trong năm tài chính.

Có các chỉ đạo kịp thời, linh hoạt để xây dựng chiến lược SXKD, tiêu thụ sản phẩm cho Ban TGD triển khai thực hiện.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng giám đốc là những người có năng lực lãnh đạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm cao và năng động trong sản xuất kinh doanh, không ngừng cải cách phương pháp làm việc để công tác điều hành mang lại hiệu quả cao, hàng tuần đều tổ chức họp giao ban kiểm điểm và phân nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban Tổng giám đốc thực hiện.

Thực thi kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư cũng như các Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đạt yêu cầu.

Năm 2019 tuy có gặp nhiều khó khăn, song Ban TGD đã điều hành SXKD đạt hiệu quả, đảm bảo tài chính phát triển, đảm bảo chỉ số doanh thu, bảo toàn và phát triển vốn của Cổ đông, một số chỉ tiêu kinh tế-xã hội đạt được so với Đại hội đồng cổ đông đề ra, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ nộp thuế theo quy định của pháp luật.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Chúng ta xác định năm 2020 là năm tiếp tục gặp nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp. Vì vậy HĐQT và Ban Tổng giám đốc cần có biện pháp quản trị Công ty hiệu

CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG
VẬN TẢI QUẢNG NAM

quả, có biện pháp tiếp cận thị trường hợp lý, phấn đấu đạt các mục tiêu chính trong năm 2020.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị được bổ nhiệm

| TT | Họ và tên | Chức danh | Loại hình sở hữu | Số cổ phiếu năm giữ | Tỉ lệ So với vốn điều lệ (%) |
|----|------------------|-----------|------------------|---------------------|------------------------------|
| 1 | Nguyễn Văn Sỹ | CT HĐQT | Cá nhân | 4.612 | 0.17 |
| 2 | Nguyễn Tuấn Anh | PCT HĐQT | Cá nhân | 30.600 | 1,13 |
| 3 | Nguyễn Cao Cường | TV HĐQT | Cá nhân | 7.200 | 0.27 |
| 4 | Đoàn Văn Dũng | TV HĐQT | Cá nhân | 1.800 | 0.06 |
| 5 | Lê Văn Xí | TV HĐQT | Cá nhân | 26.500 | 0,98 |

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có các tiểu ban

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT hàng quý tổ chức họp định kỳ 01 lần, khi cần thiết có thể tổ chức họp bất thường, nội dung chủ yếu các cuộc họp định kỳ là đánh giá kết quả thực hiện quý trước, triển khai kế hoạch SXKD, vạch ra chương trình hành động quý tiếp theo để triển khai thực hiện, những cuộc họp bất thường để giải quyết các công việc mới nảy sinh nhằm hỗ trợ cho công tác điều hành SXKD đúng định hướng và đạt hiệu quả. Trong năm 2019 HĐQT đã tổ chức một số cuộc họp để giải quyết những vấn đề cơ bản sau đây:

Họp Quyết định kế hoạch SXKD và các chỉ tiêu tài chính hàng quý của Công ty đảm bảo có lợi nhuận và xây dựng Công ty phát triển bền vững.

Xét duyệt chương trình, nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên, xét duyệt các báo cáo tài chính, kiến nghị phân chia lợi nhuận và các chương trình nghị sự phù hợp với điều kiện thực tiễn của Công ty trong từng giai đoạn.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp:

| TT | Số nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|----|---------------|----------|---|
| 1 | 01/NQ-HĐQT | 12/01/19 | - Thông qua kết quả SXKD năm 2018. - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2019 và triển khai thực hiện kế hoạch quý 1 năm 2019. |
| 2 | 02/NQ-HĐQT | 09/04/19 | - Thông qua kết quả thực hiện SXKD trong quý 1 và triển khai thực hiện kế hoạch SXKD quý 2. |
| 3 | 03/NQ-HĐQT | 31/05/19 | - Thông qua Nghị quyết về công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. |
| 4 | 04/NQ-HĐQT | 11/07/19 | - Bầu các chức danh trong HĐQT, Ban điều hành nhiệm kỳ 2019-2024. |



| | | | |
|---|------------|----------|---|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019. - Giao BTGD thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 đạt kết quả. - Ban hành Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty. |
| 5 | 05/NQ-HĐQT | 13/09/19 | <ul style="list-style-type: none"> - Ngày chốt danh sách trả cổ tức bằng tiền năm 2018. - Thời gian chi trả cổ tức bằng tiền năm 2018. |
| 6 | 06/NQ-HĐQT | 14/10/19 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả SXKD quý 3 năm 2019. - Triển khai thực hiện kế hoạch SXKD quý 4 năm 2019 và tìm kiếm việc làm cho năm 2020. |
| 7 | 07/NQ-HĐQT | 30/12/19 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả SXKD năm 2019. - Thưởng lương tháng 13 cho người lao động và người quản lý. |

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

| TT | Họ và tên | Chức danh | Loại hình sở hữu | Số cổ phiếu nắm giữ | Tỉ lệ So với vốn điều lệ |
|----|--------------------|------------|------------------|---------------------|--------------------------|
| 1 | Lê Ngọc Hưng | Trưởng ban | Cá nhân | 1.192 | 0,044% |
| 3 | Nguyễn Văn Hiếu | Thành viên | Cá nhân | 0 | 0% |
| 3 | Nguyễn Thị Ngọc Lễ | Thành viên | Cá nhân | 0 | 0% |

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên được đại hội bầu vào ngày 28/06/2019, hoạt động theo Luật doanh nghiệp năm 2014 và điều lệ của Công ty CP Công trình giao thông vận tải Quảng Nam.

Thực hiện giám sát và phối hợp với Ban Tổng giám đốc tổ chức kiểm tra các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thu nhận thông tin từ HĐQT và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phối hợp với tổ kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị, Xí nghiệp trực thuộc, tiến hành kiểm tra định kỳ và đột xuất nhằm giúp đơn vị hệ thống một cách đầy đủ các thủ tục quản lý hành chính, tài chính tại đơn vị và Công ty để quản lý tốt hơn về mặt tài chính, thực hiện đúng các quy chế hoạt động của Công ty.

Phối hợp với HĐQT Công ty tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích năm 2019

Đơn vị tính: Tr. Đồng

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Giá trị | Ghi Chú |
|----|--------------------|------------------------------------|---------|---------|
| 1 | Nguyễn Tuấn Anh | Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc | 362 | |
| 2 | Nguyễn Văn Sỹ | Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc | 252 | |
| 3 | Nguyễn Cao Cường | TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc | 252 | |
| 4 | Đặng Thơ | Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng | 252 | |
| 5 | Đoàn Văn Dũng | TV HĐQT, CH trưởng Công trường | 177 | |
| 6 | Lê Ngọc Hưng | Trưởng BKS | 77 | |
| 7 | Nguyễn Văn Hiếu | Trưởng phòng QL&BT, thành viên BKS | 199 | |
| 8 | Lê Văn Xí | Thành viên HĐQT | 6.9 | |
| 9 | Nguyễn Thị Ngọc Lê | Thành viên BKS | 3 | |

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Ngày 07/01/2019 Cổ đông lớn: AMERICA LLC mua 100 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại ngày 07/01/2019 là: 675075 cổ phiếu chiếm 25% tổng giá trị.

Ngày 08/01/2019 Cổ đông lớn: AMERICA LLC bán 100 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại ngày 08/01/2019 là: 674975 cổ phiếu chiếm 24,99% tổng giá trị.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện theo quy chế quản trị Công ty.

V. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán



RSM Vietnam

Chi nhánh Miền Trung
Tầng 3, Số 142 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường Nam
Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng, Việt Nam

T +84236 363 3334

F +84236 363 3334

www.rsm.com.vn

Số: 34/BCKT/2020-RSMMT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các thành viên Hội đồng quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CP CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG VẬN TẢI QUẢNG NAM

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính hợp nhất

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty CP Công trình Giao thông vận tải Quảng Nam (dưới đây gọi tắt là "Công ty") và Công ty con (dưới đây cùng với Công ty gọi chung là "Nhóm công ty"), được lập ngày 18 tháng 03 năm 2020, từ trang 05 đến trang 36, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Nhóm Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

76
CY
.INH
VAN
SAM
UAP

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trong yếu tố tình hình tài chính hợp nhất của Công ty CP Công trình Giao thông Vận tải Quảng Nam và Công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như đã thuyết minh ở mục 3.6 Thuyết minh báo cáo tài chính, trong năm 2019 Công ty thay đổi thời gian khấu hao đối với một số tài sản cố định theo Biên hợp HĐQT số 04/2019/BB-HĐQT ngày 11/07/2019 nhằm đảm bảo sự hợp lý hơn về thời gian sử dụng ước tính của tài sản này. Việc thay đổi thời gian khấu hao đã làm chi phí khấu hao năm nay giảm đi 3.269.574.820 VND nếu áp dụng thời gian khấu hao như năm 2018. Ý kiến của chúng tôi không bị ảnh hưởng bởi vấn đề này.



Kim Văn Việt
Giám đốc Kiểm toán
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
1486-2018-026-1

Trần Thị Như Phương
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
2293-2018-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
Chi nhánh Miền Trung
Đà Nẵng, ngày 18 tháng 03 năm 2020

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Được đăng tải đầy đủ trên Website của Công ty tại địa chỉ: <http://Cotracoqna.vn>

Quảng Nam, ngày 05 tháng 04 năm 2020
Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty



Nguyễn Tuấn Anh

C.P